

## KẾ HOẠCH

Thực hiện Điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng

Khu kinh tế cửa khẩu Lào Cai, tỉnh Lào Cai đến năm 2045

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng năm 2026  
của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai)

### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

#### 1. Mục đích

- Cụ thể hóa nội dung Điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế cửa khẩu Lào Cai, tỉnh Lào Cai đến năm 2045 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1958/QĐ-TTg ngày 10/9/2025; phù hợp với điều kiện thực tiễn và tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả trên địa bàn Khu kinh tế cửa khẩu Lào Cai.

- Xác định danh mục, trình tự triển khai lập các quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết, danh mục và thứ tự đầu tư các dự án hạ tầng xã hội, hạ tầng kỹ thuật gắn liền với bố trí nguồn vốn để tổ chức thực hiện đảm bảo khả thi, kịp thời theo đúng tiến độ và trình tự ưu tiên.

#### 2. Yêu cầu

- Kế hoạch thực hiện quy hoạch phải đảm bảo tính khả thi, hiệu quả, phù hợp với thực tiễn đầu tư xây dựng, quản lý và phát triển. Làm cơ sở lựa chọn đầu tư có trọng tâm, không dàn trải, tập trung cho các dự án trọng điểm, hạ tầng khung, tạo động lực phát triển cho Khu kinh tế cửa khẩu Lào Cai và tỉnh Lào Cai.

- Đề xuất các cơ chế chính sách, xác định nguồn lực và khả năng huy động nguồn lực để thực hiện kế hoạch. Dự kiến các danh mục quy hoạch, dự án, nhu cầu nguồn vốn cho từng giai đoạn đảm bảo triển khai thực hiện kế hoạch.

- Xác định rõ nội dung, phân công trách nhiệm cụ thể, đúng chức năng, lĩnh vực được giao quản lý, đảm bảo sự phối hợp hiệu quả, đúng tiến độ giữa các sở, ban, ngành, địa phương và các cơ quan, đơn vị liên quan.

### II. MỤC TIÊU

1. Xây dựng Khu kinh tế cửa khẩu Lào Cai thành một vùng kinh tế động lực chủ đạo của tỉnh Lào Cai. Phát triển công nghiệp, đô thị, thương mại và dịch vụ có cơ sở hạ tầng kỹ thuật và kinh tế - xã hội đồng bộ, đáp ứng một khu kinh tế năng động, phát triển bền vững góp phần phát triển kinh tế xã hội, nâng cao

đời sống cư dân vùng biên giới tại khu kinh tế trên cơ sở bảo tồn hệ sinh thái tự nhiên, gắn với củng cố an ninh quốc phòng và bảo vệ chủ quyền Quốc gia.

2. Phát triển mạnh kinh tế cửa khẩu biên mậu với thị trường lớn Trung Quốc. Tập trung phát triển khu vực cửa khẩu trở thành trung tâm thương mại, dịch vụ và du lịch, có khả năng gắn kết với các địa phương để tạo thành tuyến dịch vụ thương mại - du lịch động lực của toàn vùng; là một trong những trung tâm giao thương của Việt Nam với Trung Quốc và khu vực ASEAN.

### III. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

#### 1. Kế hoạch hàng năm

- Thực hiện việc rà soát, cập nhật, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết; tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt các quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết các khu chức năng để làm cơ sở lựa chọn nhà đầu tư (đấu thầu hoặc đấu giá) triển khai dự án, các khu dân cư, tái định cư cho người dân để phục vụ bố trí tái định cư cho các dự án. Đề xuất cấp có thẩm quyền hủy bỏ các quyết định phê duyệt các quy hoạch và quy định quản lý liên quan đã ban hành trong phạm vi Khu kinh tế cửa khẩu Lào Cai mà có mâu thuẫn với quy hoạch chung đã phê duyệt.

- Tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt các quy hoạch đã được cấp có thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư, cấp giấy chứng nhận đầu tư.

- Thực hiện quyết định chủ trương đầu tư, cấp giấy chứng nhận đầu tư cho các dự án trong Khu kinh tế cửa khẩu Lào Cai.

- Thực hiện theo kế hoạch hàng năm theo các Đề án<sup>1</sup>: “*Xây dựng Lào Cai trở thành cực tăng trưởng, trung tâm kết nối giao thương kinh tế giữa Việt Nam và các nước ASEAN với vùng Tây Nam, Trung Quốc*”; “*Thí điểm xây dựng mô hình mới về Khu hợp tác kinh tế qua biên giới tại cửa khẩu quốc tế đường bộ Lào Cai*”; “*Thí điểm xây dựng cửa khẩu thông minh tại cửa khẩu quốc tế đường bộ số II (Kim Thành) và Bản Vược, xã Bát Xát*” và các Đề án, Chương trình, Dự án liên quan đến Khu kinh tế cửa khẩu Lào Cai được Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai phê duyệt.

- Thực hiện theo kế hoạch đầu tư công nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2026-2030 tỉnh Lào Cai và hàng năm.

#### 2. Danh mục, trình tự triển khai lập các quy hoạch

Căn cứ Điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế cửa khẩu Lào Cai, tỉnh Lào Cai đến năm 2045 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt và tình hình thực tế, xác định quy mô, tiến độ và trình tự (thứ tự ưu tiên) lập các quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết được tổng hợp tại Phụ lục I kèm theo.

<sup>1</sup> Đối với Đề án đang xây dựng được thực hiện sau khi cấp có thẩm quyền phê duyệt Đề án, kế hoạch thực hiện.

### **3. Danh mục dự kiến các dự án hạ tầng kỹ thuật trên cơ sở các giai đoạn quy hoạch dài hạn, trung hạn và hàng năm**

- Giao thông: Nâng cấp, mở mới các Quốc lộ, Đường tỉnh, các trục đường chính theo quy hoạch được duyệt; Xây dựng tuyến đường sắt Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng; Cải tạo ga Lào Cai hiện hữu, xây dựng mới ga liên vận quốc tế Lào Cai (ga đường sắt Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng).

- Chuẩn bị kỹ thuật: Xây dựng kè bờ hữu sông Hồng đoạn qua Bát Xát và đoạn qua phường Lào Cai.

- Cấp nước: Đầu tư nâng cấp, xây dựng mới các nhà máy cấp nước (Nâng công suất nhà máy nước Cốc San, Bát Xát, Bản Vược, Mường Khương; xây dựng mới nhà máy nước Cốc Mỳ, Y Tý;...). Xây dựng, cải tạo hệ thống đường ống truyền cấp nước.

- Cấp điện: Xây dựng trạm 110kV Mường Khương, Y Tý. Xây dựng, cải tạo hệ thống đường dây điện cao áp, trung áp. Xây dựng các công trình điện lực trọng điểm theo nội dung định hướng trong Quy hoạch tỉnh Lào Cai gồm: TBA 220kV Bát Xát (500MVA) và các TBA 110kV: Bản Qua, Bát Xát, Mường Khương, Quang Kim 1.

- Thông tin liên lạc: Phủ sóng 100% 4G, 5G tại các khu, cụm công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu; Nâng cao năng lực mạng băng rộng cố định, mở rộng hạ tầng truyền dẫn, bảo đảm tốc độ truy cập ổn định, an toàn và liên tục; Ứng dụng công nghệ mới (5G, IoT, mạng băng thông siêu rộng) để phục vụ phát triển cửa khẩu thông minh.

- Vệ sinh môi trường: Nâng cấp trạm xử lý nước thải sinh hoạt phường Lào Cai; Xây dựng trạm xử lý nước thải sinh hoạt, nước thải khu công nghiệp khu vực Bản Vược, Cốc Mỳ - Trịnh Tường, Y Tý, Mường Khương. Nâng cấp mở rộng khu xử lý chất thải rắn Đồng Tuyển (xã Cốc San); xây dựng mới khu xử lý chất thải rắn tập trung các khu vực Y Tý, Lũng Pô (xã A Mú Sung), xã Trịnh Tường, Tung Chung Phó (xã Mường Khương), Sán Chải (xã Si Ma Cai).

- Các dự án về giao thông, hạ tầng kỹ thuật khác để đảm bảo theo quy định.

### **4. Đề xuất cơ chế, chính sách bố trí, huy động nguồn lực thực hiện**

- Đề xuất thực hiện các cơ chế đặc thù theo các Đề án: *“Xây dựng Lào Cai trở thành cực tăng trưởng, trung tâm kết nối giao thương kinh tế giữa Việt Nam và các nước ASEAN với vùng Tây Nam, Trung Quốc”*; *“Thí điểm xây dựng mô hình mới về Khu hợp tác kinh tế qua biên giới tại cửa khẩu quốc tế đường bộ Lào Cai”*; *“Thí điểm xây dựng cửa khẩu thông minh tại cửa khẩu quốc tế đường bộ số II (Kim Thành) và Bản Vược, xã Bát Xát”*; *“Mô hình du lịch qua biên giới trên sông Hồng và sông Nậm Thi để khai thác phát triển lợi thế du lịch của tỉnh”*.

- Đề xuất nguồn vốn ngân sách Trung ương hỗ trợ cho Khu kinh tế cửa khẩu Lào Cai hàng năm để đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng thiết yếu trong Khu kinh tế.

- Chủ động làm việc với các Bộ, ngành Trung ương liên quan để bổ sung nguồn lực thực hiện những định hướng trọng điểm về phương hướng, nhiệm vụ phát triển của tỉnh. Tạo nhiều nguồn thu bền vững để cân đối ngân sách địa phương, tập trung đầu tư các công trình hạ tầng kỹ thuật trong Khu kinh tế.

- Thu hút và sử dụng có hiệu quả nguồn vốn ODA; đẩy mạnh đầu tư theo hình thức đối tác công - tư (PPP) để xây dựng các công trình hạ tầng trọng điểm, có tính kết nối, lan tỏa thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội.

- Đẩy mạnh xã hội hóa đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng Khu kinh tế, tạo điều kiện thuận lợi thu hút nhà đầu tư thực hiện các dự án có khả thi và hiệu quả.

- Đẩy mạnh thu hút, khuyến khích, tạo mọi điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp, nhà đầu tư trong nước tập trung vốn cho đầu tư phát triển, mở rộng sản xuất kinh doanh, nhất là thu hút đầu tư vào lĩnh vực hạ tầng, trước tiên là hạ tầng các khu, cụm công nghiệp.

- Đối với nguồn vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài: Tiếp tục rà soát, có cơ chế chính sách thích hợp hơn nữa trong thu hút vốn đầu tư nước ngoài (FDI) chất lượng cao, trên cơ sở tạo ra môi trường đầu tư thông thoáng, bình đẳng và đảm bảo lâu dài lợi ích cho nhà đầu tư nước ngoài, tạo mọi điều kiện thuận lợi để thu hút các dự án FDI vào địa bàn Khu kinh tế.

## **5. Phân công trách nhiệm các cơ quan thực hiện**

### **5.1. Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh**

- Là cơ quan thường trực, chủ trì phối hợp với các sở, ban, ngành và các địa phương liên quan triển khai thực hiện kế hoạch; theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, kịp thời báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo giải quyết những vấn đề phát sinh theo thẩm quyền.

- Chủ trì triển khai và thực hiện nhiệm vụ trọng tâm về quy hoạch trong Khu kinh tế. Thực hiện rà soát, điều chỉnh, triển khai và lập các quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết theo danh mục được ban hành kèm theo kế hoạch này.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan đẩy mạnh công tác kêu gọi, thu hút đầu tư xây dựng phát triển hạ tầng kỹ thuật trong Khu kinh tế. Đôn đốc đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân các dự án nhằm phát huy hiệu quả sử dụng vốn.

- Phối hợp với Sở Tài chính, các sở, ngành liên quan tham mưu hoàn chỉnh cơ chế chính sách nhằm cải thiện môi trường đầu tư, quản lý sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn đầu tư. Đề xuất cơ chế để vận động, thu hút và thực hiện có

hiệu quả các hình thức đầu tư PPP.

### **5.2. Sở Tài chính**

- Chủ trì, căn cứ khả năng cân đối nguồn vốn để tham mưu bố trí vốn cho các dự án thuộc kế hoạch này và trong kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm theo quy định của Luật Đầu tư công và các văn bản hướng dẫn.

- Phối hợp với Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh và các sở, ngành liên quan tăng cường kêu gọi, thu hút đầu tư các dự án đầu tư xây dựng hệ thống hạ tầng thiết yếu trong Khu kinh tế cửa khẩu Lào Cai có hiệu quả.

- Phối hợp với Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh theo dõi, đôn đốc, tổng hợp việc triển khai thực hiện các dự án theo Kế hoạch.

### **5.3. Sở Xây dựng**

- Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng chương trình, kế hoạch phát triển nhà ở, trong đó có nhà ở công nhân trong Khu kinh tế và các khu, cụm công nghiệp.

- Rà soát, tham mưu lồng ghép quy hoạch phát triển giao thông của tỉnh, các dự án giao thông kết nối với kế hoạch thực hiện Điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế cửa khẩu Lào Cai, tỉnh Lào Cai đến năm 2045.

- Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình các bộ, ngành liên quan về bổ sung các điểm đầu nối với các quốc lộ trên cơ sở hồ sơ bổ sung điểm đầu nối vào quốc lộ do Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh lập, đề xuất để đảm bảo phát huy hiệu quả, khả thi của các quy hoạch khu chức năng trong Khu kinh tế được triển khai thực hiện theo Kế hoạch.

### **5.4. Sở Công Thương**

- Chủ trì, rà soát xây dựng kế hoạch, chương trình công tác, nắm bắt tiến độ thực hiện các dự án đầu tư, đề xuất các giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp có liên quan (khoáng sản, công nghiệp, thương mại,...).

- Tăng cường phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh công tác quy hoạch, đầu tư xây dựng hạ tầng hệ thống điện, cung cấp kịp thời, ổn định, đáp ứng đủ công suất để phục vụ nhu cầu phát triển khu kinh tế, khu công nghiệp.

### **5.5. Sở Nông nghiệp và Môi trường**

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và địa phương liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh và hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp xã trong việc thực hiện chính sách bồi thường, giải phóng mặt bằng, hỗ trợ, tái định cư theo quy định, tháo gỡ những vấn đề khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình

tổ chức thực hiện để thúc đẩy nhanh quy trình thu hồi đất, bàn giao đất cho nhà đầu tư triển khai dự án.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị và các địa phương có liên quan tham mưu việc thực hiện phương án quản lý địa chất, khoáng sản được tích hợp trong Điều chỉnh quy hoạch tỉnh Lào Cai thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 được phê duyệt đối với các khu vực khoáng sản nằm trong phạm vi Khu kinh tế cửa khẩu bảo đảm phù hợp quy định, hiệu quả và đáp ứng yêu cầu phát triển, sớm có mặt bằng để triển khai xây dựng hạ tầng cửa khẩu.

- Cung cấp ranh giới, toạ độ, diện tích các khu vực quy hoạch mỏ khoáng sản cho Ban Quản lý Khu kinh tế để thực hiện cập nhật vào Điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế cửa khẩu Lào Cai, tỉnh Lào Cai làm cơ sở thực hiện Phương án quản lý địa chất, khoáng sản trong Điều chỉnh Quy hoạch tỉnh đảm bảo theo quy định và đẩy nhanh tiến độ thực hiện để sớm có mặt bằng triển khai các hạng mục hạ tầng Khu kinh tế cửa khẩu đảm bảo theo lộ trình.

#### ***5.6. Các sở, ngành khác có liên quan***

- Theo chức năng nhiệm vụ quản lý chủ động xây dựng chương trình, kế hoạch, lồng ghép với kế hoạch thực hiện Điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế cửa khẩu Lào Cai, tỉnh Lào Cai đến năm 2045.

- Quan tâm thực hiện các nhiệm vụ liên quan theo Quy chế phối hợp thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước tại Khu kinh tế và các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

#### ***5.7. Ủy ban nhân dân các xã: Y Tý, A Mú Sung, Trịnh Tường, Bát Xát, Bản Lầu, Mường Khương, Pha Long, Si Ma Cai và Ủy ban nhân dân phường Lào Cai***

- Phối hợp với Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh trong việc quản lý các quy hoạch đã được phê duyệt, công bố, công khai, cắm mốc và bàn giao theo quy định.

- Chủ trì lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất trình cấp có thẩm quyền phê duyệt để có cơ sở triển khai, thu hút các dự án đầu tư.

- Phối hợp các sở, ban, ngành liên quan thực hiện lồng ghép các quy hoạch của địa phương với Kế hoạch thực hiện Điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế cửa khẩu Lào Cai, tỉnh Lào Cai đến năm 2045 để phát huy hiệu quả.

- Đẩy nhanh công tác thu hồi đất, bồi thường giải phóng mặt bằng, tái định cư, hỗ trợ ổn định đời sống của nhân dân bị thu hồi đất trong Khu kinh tế và các khu công nghiệp. Tuyên truyền, giải thích cho người dân hiểu đúng, đầy đủ quy định, chính sách của nhà nước về bồi thường giải phóng mặt bằng, thu hồi đất để phát triển khu kinh tế, khu công nghiệp.

- Tăng cường thực hiện các nhiệm vụ liên quan theo quy định phân công, phân cấp về quản lý quy hoạch trên địa bàn tỉnh, quy chế quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh, quy chế phối hợp thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước tại Khu kinh tế cửa khẩu Lào Cai.

### **5.8. Các Nhà đầu tư kinh doanh hạ tầng**

- Thực hiện đúng, tuân thủ các quy hoạch trong Khu kinh tế được phê duyệt.
- Triển khai kế hoạch đầu tư hạ tầng gắn với mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp thực hiện Kế hoạch.
- Huy động đầy đủ nguồn vốn và thực hiện dự án đúng tiến độ, tích cực kêu gọi các nhà đầu tư thứ cấp đầu tư sản xuất kinh doanh tạo việc làm cho người lao động và tăng thu ngân sách cho địa phương.

## **6. Xây dựng kế hoạch kiểm tra hàng năm. Báo cáo, giám sát việc triển khai thực hiện quy hoạch đối với các quy hoạch**

- Thường xuyên rà soát, báo cáo về quy hoạch của Khu kinh tế cửa khẩu Lào Cai và các quy hoạch có liên quan theo kỳ quy hoạch, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét quyết định việc thực hiện, điều chỉnh (nếu có).
- Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh chịu trách nhiệm giám sát, đôn đốc đối với các quy hoạch do các chủ đầu tư dự án tổ chức lập theo thẩm quyền.
- Xây dựng kế hoạch kiểm tra, báo cáo hoặc giám sát việc triển khai thực hiện các quy hoạch đối với từng quy hoạch. Nâng cao vai trò của cộng đồng trong công tác lập, quản lý, giám sát thực hiện các quy hoạch.
- Xây dựng quy định quản lý quy hoạch theo quy hoạch được duyệt cho từng khu vực trong Khu kinh tế theo tính chất như: Khu công nghiệp, khu đô thị, khu dịch vụ, du lịch nghỉ dưỡng, khu vực mới phát triển, khu dân cư hiện hữu, khu vực bảo tồn, khu vực khác của khu kinh tế và các khu vực có yêu cầu quy chế quản lý riêng. Phân rõ trách nhiệm các sở, ban, ngành, địa phương trong việc tổ chức thực hiện quy hoạch, quản lý quy hoạch, quản lý xây dựng theo quy hoạch được duyệt.
- Xây dựng hệ thống thông tin địa lý (GIS), tăng cường số hóa trong công tác quản lý quy hoạch để thuận tiện trong khai thác thông tin và giải quyết các thủ tục hành chính.

## **7. Quy định nội dung, tiêu chí đánh giá kết quả, chế độ báo cáo kết quả công tác tổ chức thực hiện quy hoạch**

Để đánh giá kết quả thực hiện quy hoạch, cần xác định rõ nội dung, tiêu chí đánh giá, và chế độ báo cáo. Nội dung đánh giá bao gồm đánh giá tổng quát kết quả thực hiện mục tiêu quy hoạch, tình hình thực hiện các dự án ưu tiên, tình hình sử dụng tài nguyên, và hiệu quả của các chính sách, giải pháp thực hiện quy hoạch, cụ thể như sau:

- Đánh giá tình hình thực hiện các dự án theo các nội dung sau:

+ Danh mục các dự án đã và đang triển khai thực hiện.

+ Danh mục dự kiến các dự án quan trọng, dự án ưu tiên trong thời kỳ quy hoạch chưa triển khai thực hiện; nguyên nhân.

- Đánh giá tình hình thực hiện định hướng, phương hướng, phương án phát triển hệ thống đô thị và nông thôn, phát triển các khu chức năng của Khu kinh tế.

- Đánh giá tình hình thực hiện các chỉ tiêu và hiệu quả sử dụng đất (nếu có).

- Đánh giá tình hình sử dụng tài nguyên, kết quả công tác bảo vệ môi trường, bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học, phòng, chống thiên tai và ứng phó với biến đổi khí hậu (nếu có).

- Đánh giá tình hình huy động nguồn lực để thực hiện quy hoạch.

- Đánh giá việc ban hành và thực hiện các cơ chế, chính sách để triển khai thực hiện quy hoạch.

- Đánh giá chung kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu quy hoạch; những khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân ảnh hưởng đến kết quả thực hiện quy hoạch; đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả triển khai thực hiện quy hoạch; kiến nghị điều chỉnh quy hoạch (nếu có).

#### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Trên cơ sở nhiệm vụ được giao, các đơn vị có liên quan tiến hành xây dựng các kế hoạch cụ thể của đơn vị đảm bảo phù hợp tình hình thực tế và triển khai thực hiện nhằm đạt mục đích, yêu cầu của Kế hoạch.

2. Giao Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh là cơ quan đầu mối, đơn đốc các cơ quan liên quan thực hiện Kế hoạch này; định kỳ hàng năm tổng hợp kết quả triển khai thực hiện và các vấn đề phát sinh (nếu có) báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có các khó khăn, vướng mắc, bất cập cần sửa đổi, bổ sung Kế hoạch, các sở, ban, ngành cấp tỉnh, địa phương kịp thời báo cáo về Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh để tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định./.

## PHỤ LỤC I

### Danh mục dự kiến các quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết (dự kiến lập trong giai đoạn 2026-2030)

(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai)

TT	Tên quy hoạch	Địa điểm	Quy mô	Đơn vị tổ chức thực hiện	Dự kiến chi phí lập quy hoạch (đồng)	Nguồn vốn lập quy hoạch	Ghi chú
<b>I</b>	<b>Các quy hoạch đề xuất lập mới, điều chỉnh</b>						
1	QHPK khu công nghiệp Cốc Mỳ - Trịnh Tường	Xã Trịnh Tường	1.000 ha	Ban Quản lý khu kinh tế tỉnh	6.000.000.000	Ngân sách	Thu hút đầu tư các dự án thuộc lĩnh vực chế biến, chế tạo và gia công hoàn thiện, nâng cao giá trị hàng hóa phục vụ XNK.
2	QHPK Ga Lào Cai và phụ cận	Phường Lào Cai	750 ha	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng	4.500.000.000	Ngân sách	Phát triển khu vực xung quanh ga liên vận quốc tế theo mô hình TOD
3	QHPK khu vực lõi thông quan Lũng Pô	Xã A Mú Sung	750 ha	Ban Quản lý khu kinh tế tỉnh	4.500.000.000	Ngân sách	Các chức năng khu vực cửa khẩu và dịch vụ logistics. Dịch vụ du lịch sinh thái, văn hóa gắn với cảnh quan suối Lũng Pô.
4	QHCT khu vực Cửa khẩu quốc tế Bản Vược	Xã Bát Xát	455 ha	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng	3.350.000.000	Ngân sách	Các chức năng khu vực cửa khẩu và dịch vụ logistics
5	QHCT khu vực Cửa khẩu quốc tế Mường Khương	Xã Mường Khương	250 ha	Ban Quản lý khu kinh tế tỉnh	4.000.000.000	Ngân sách	Các chức năng khu vực cửa khẩu và dịch vụ logistics
6	QHCT khu vực lõi thông quan Bản Quân	Phường Lào Cai	90 ha	Ban Quản lý khu kinh tế tỉnh	2.500.000.000	Ngân sách	Các chức năng khu vực cửa khẩu và dịch vụ logistics

TT	Tên quy hoạch	Địa điểm	Quy mô	Đơn vị tổ chức thực hiện	Dự kiến chi phí lập quy hoạch (đồng)	Nguồn vốn lập quy hoạch	Ghi chú
7	QHCT khu vực lõi thông quan Y Tý	Xã Y Tý	32 ha	Ban Quản lý khu kinh tế tỉnh	1.550.000.000	Ngân sách	Các chức năng khu vực cửa khẩu, dịch vụ du lịch và dịch vụ thương mại gắn với lõi thông quan Y Tý và cầu Thiên Sinh.
8	QHCT khu vực lõi thông quan Na Lốc	Xã Bản Lầu	15 ha	Ban Quản lý khu kinh tế tỉnh	1.000.000.000	Ngân sách	Các chức năng khu vực cửa khẩu và dịch vụ logistics, kho bãi
9	QHCT khu vực lõi thông quan Lò Cô Chin	Xã Pha Long	20 ha	Ban Quản lý khu kinh tế tỉnh	1.300.000.000	Ngân sách	Các chức năng khu vực cửa khẩu và dịch vụ logistics, kho bãi
10	QHCT khu vực lõi thông quan Hóa Chư Phùng	Xã Si Ma Cai	25 ha	Ban Quản lý khu kinh tế tỉnh	1.400.000.000	Ngân sách	Các chức năng khu vực cửa khẩu và dịch vụ logistics, kho bãi
11	QHCT các khu đô thị; khu dân cư, tái định cư; khu, cụm công nghiệp; khu du lịch, khu logistics, cảng cạn ICD, khu công nghệ cao, kho tàng, bến bãi, cảng cạn, công viên chuyên đề, nhà máy, cơ sở sản xuất, gia công, đóng gói, bảo quản hàng hóa, công viên chuyên đề;...	Trong Khu kinh tế cửa khẩu	Quy mô theo từng quy hoạch, dự án	Ban Quản lý khu kinh tế tỉnh, UBND các xã, phường, Doanh nghiệp	Chi phí theo từng quy hoạch, dự án	Ngân sách, Doanh nghiệp	Các chức năng đô thị, dân cư, sản xuất, dịch vụ, logistics, kho bãi,....
<b>II</b>	<b>Các quy hoạch đã được phê duyệt</b>	Đối với các quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết nằm trong phạm vi ranh giới khu kinh tế cửa khẩu thuộc địa bàn các xã, phường có liên quan sẽ tiếp tục triển khai các dự án theo quy hoạch được duyệt và được rà soát điều chỉnh quy hoạch khi xuất hiện nhu cầu điều chỉnh theo định kỳ hoặc đột xuất bảo đảm theo quy định.					

## PHỤ LỤC II

**Phân định thẩm quyền thẩm định, phê duyệt quy hoạch, điều chỉnh quy hoạch, điều chỉnh cục bộ, thống nhất tổng mặt bằng quy hoạch đô thị và nông thôn trong phạm vi Khu kinh tế cửa khẩu Lào Cai và các Khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Lào Cai**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai)*

TT	Khu vực thực hiện	Ghi chú
<b>I</b>	<b>Các khu vực do Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh tổ chức thẩm định, phê duyệt</b>	
1	Các khu vực cửa khẩu Quốc tế (theo Quy hoạch cửa khẩu trên tuyến biên giới đất liền Việt Nam – Trung Quốc thời kỳ 2021 -2030 tầm nhìn đến năm 2050 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1199/QĐ-TTg ngày 14/10/2023)	
2	Các khu vực lối thông quan (Y Tý, Lũng Pô, Kim Thành, Bản Quắn, Na Lốc, Lò Cô Chin, Hóa Chư Phùng,... theo Quy hoạch cửa khẩu trên tuyến biên giới đất liền Việt Nam – Trung Quốc thời kỳ 2021 -2030 tầm nhìn đến năm 2050 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1199/QĐ-TTg ngày 14/10/2023)	
3	Các khu công nghiệp đã thành lập và theo định hướng Quy hoạch tỉnh Lào Cai được giao nhiệm vụ	
4	Khu vực công viên vui chơi giải trí huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai (nay là xã Bát Xát, tỉnh Lào Cai)	
5	Các khu vực trong phạm vi thí điểm khu hợp tác kinh tế qua biên giới tại cửa khẩu Quốc tế đường bộ Lào Cai	
6	Các khu chức năng khác (khu du lịch, khu logistics, cảng cạn ICD, khu công nghệ cao, kho tàng, bến bãi, cảng cạn, công viên chuyên đề, nhà máy, cơ sở sản xuất, gia công, đóng gói, bảo quản hàng hóa, nhà máy luyện Đồng Lào Cai, ...) có phạm vi nằm trong Khu kinh tế cửa khẩu được giao nhiệm vụ.	
<b>II</b>	<b>Các khu vực do Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức thẩm định, phê duyệt</b>	
	Các khu vực còn lại có phạm vi nằm trong Khu kinh tế cửa khẩu hoặc một phần nằm trong Khu kinh tế cửa khẩu.	

**PHỤ LỤC III****Danh mục dự án ưu tiên thu hút, kêu gọi nhà đầu tư trong giai đoạn 2026-2030***(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai)*

TT	Đầu tư xây dựng hạ tầng khu kinh tế	Địa điểm	Dự kiến tổng mức đầu tư (tỷ đồng)	Nguồn vốn (tỷ đồng)	
				Ngân sách	Ngoài ngân sách
1	Hạ tầng khu cửa khẩu Quốc tế Bản Vược; Quốc môn, nhà kiểm soát liên ngành	Xã Bát Xát	600	600	
2	Hạ tầng cửa khẩu thông minh Kim Thành, Bản Vược	Phường Lào Cai và xã Bát Xát	3.640	1.000	2.640
3	Hạ tầng khu cửa khẩu Quốc tế Mường Khương	Xã Mường Khương	1.000	200	800
4	Hạ tầng lối thông quan/đường chuyên dụng vận chuyển hàng hoá Y Tý, Lũng Pô, Bản Quản, Na Lốc, Lò Cô Chin, Hoá Chư Phùng.	Các xã, phường	500	500	
5	Trung tâm kết nối thương mại giữa Việt Nam, ASEAN với vùng Tây Nam – Trung Quốc	Các xã, phường	600	600	
6	Trung tâm Logistics Kim Thành 75ha	Phường Lào Cai	2.100		2.100
7	Trung tâm Logistics Bản Vược 73ha	Xã Bát Xát	2.000		2.000
8	Cảng cạn Kim Thành 50ha	Phường Lào Cai	1.388		1.388
9	Cảng cạn Bản Vược 30ha	Xã Bát Xát	1.000		1.000
10	Các dự án kho bãi, logistics, trung tâm thương mại tại Khu cửa khẩu Bản Vược	Xã Bát Xát	1.500		1.500
10	Đường nối từ trung tâm xã Mường Khương lên cửa khẩu Mường Khương tối thiểu đạt cấp III miền núi – (Điều kiện để nâng lên thành cửa khẩu Quốc Tế)	Xã Mường Khương	300	300	
12	Đường tránh từ nút giao cao tốc đến cửa khẩu Quốc tế Bản Vược	Phường Lào Cai	1.000	1.000	

TT	Đầu tư xây dựng hạ tầng khu kinh tế	Địa điểm	Dự kiến tổng mức đầu tư (tỷ đồng)	Nguồn vốn (tỷ đồng)	
				Ngân sách	Ngoài ngân sách
13	Nút giao cuối đường cao tốc tại Khu cửa khẩu Kim Thành	Phường Lào Cai	100	100	
14	Đường M17 - Đường tránh khu cửa khẩu Kim Thành	Phường Lào Cai	120	120	
15	Nâng cấp đường Quốc lộ 4E từ Kim Thành – Bản Vược	Phường Lào Cai	300	300	
16	Mở rộng dự án hạ tầng cửa khẩu Bản Vược (trong quy hoạch Khu cửa khẩu phụ Bản Vược đã được phê duyệt).	Xã Bát Xát	500	500	
17	Cầu vượt đường sắt nối đường Nguyễn Công Hoan và đường Nguyễn Thái Học (cửa khẩu quốc tế đường bộ Lào Cai)	Phường Lào Cai	120	120	
18	Giải phóng mặt bằng Khu công viên vui chơi giải trí tại xã Bát Xát	Xã Bát Xát	300	300	
19	Đường nối từ Kim Thành đến Ga Lào Cai	Phường Lào Cai	500	500	
20	Đường nối Bản Vược – Y Tý – Sa Pa	Các xã, phường	22.000	22.000	
21	Hạ tầng số Khu kinh tế cửa khẩu	Phường Lào Cai	300		
22	Khu công nghiệp Bản Qua	Xã Bát Xát	1.600		1.600
23	Khu công nghiệp Cốc Mỳ - Trịnh Tường	Xã Trịnh Tường	5.200		5.200
24	Cụm công nghiệp Bát Xát (khai trường 26A, 26B)	Xã Bát Xát	750		750
25	Hạ tầng cấp điện	Các xã, phường	500		500
26	Hạ tầng cấp nước	Các xã, phường	300		300
27	Hạ tầng xử lý nước thải	Các xã, phường	300	300	
28	Giải phóng mặt bằng, xây dựng các khu tái định cư trong khu kinh tế cửa khẩu	Các xã, phường	4.500	4.500	
29	Các dự án khác theo quy hoạch được phê duyệt	Các xã, phường	5.500	1.500	4.000

